TÒA ÁN NHÂN DÂN **H. HÒA VANG – TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 50/2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Vang, ngày 22 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 25/6/2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lê Hữu T, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ 08, thôn L, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

Bị đơn: Bà Ngô Thị Thanh X, sinh năm 1982. Địa chỉ: Tổ 08, thôn L, xã T, huyện V, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81,82,83,110,116,118 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Lê Hữu Trưng và bà Ngô Thị Thanh Xuân.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Hữu T và bà Ngô Thị Thanh X thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao 02 con chung tên là Lê Thị Xuân H, sinh ngày 29/6/2007 và Lê Thị Diễm M, sinh ngày 01/02/2012 cho ông T trực tiếp nuôi

dưỡng; giao con chung tên là Lê Thị Ngọc H1, sinh ngày 01/8/2016 cho bà X trực tiếp nuôi dưỡng. Ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con Lê Thị Ngọc H mỗi tháng 2.000.000đ (*hai triệu đồng*) cho đến khi con đến tuổi thành niên (18 tuổi).

Đến hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyền và nghĩa vụ đối với con chung, các đương sự được thực hiện theo qui định của pháp luật.

Về tài sản chung: Ông Lê Hữu T và bà Ngô Thị Thanh X không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Ông Lê Hữu T và bà Ngô Thị Thanh X xác định không có.

Án phí DSST về việc ly hôn: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* và án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* ông Lê Hữu T tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu số 2362 ngày 25 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Vang. Ông Lê Hữu T đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND huyện Hòa Vang;
- UBND xã Hòa Tiến, huyện Hòa Vang (Số ĐKKH:06 quyển số 01/2017 ngày 17/01/2017);
- Lưu hồ sơ.

Đã ký

Phạm Anh Tuấn